

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 142/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 về Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm 2024-2026;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh: số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh; số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND; số 28/NQ-HĐND ngày 06 tháng 11 năm 2021 kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và các Nghị quyết bổ sung khác; số 41/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2021 quy định phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phân trăm (%) phân chia nguồn thu và phân cấp nhiệm vụ chi các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2025; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022;

Xét Tờ trình số 545/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân bổ và giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024, Báo cáo

số 544/BC-UBND ngày 05/12/2023 về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023, dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024; Báo cáo thẩm tra số 695/BC-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024

1. Tổng số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 20.277.144 triệu đồng. Trong đó, thu nội địa: 8.100.000 triệu đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 9.400.000 triệu đồng.
2. Tổng số chi ngân sách địa phương: 20.277.144 triệu đồng.
3. Bội chi ngân sách địa phương: 206.400 triệu đồng.
4. Vay trong năm: 236.800 triệu đồng. Trong đó: vay để bù đắp bội chi 206.400 triệu đồng; vay để trả nợ gốc: 30.400 triệu đồng.

(Chi tiết tại các phụ lục đính kèm)

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý với các biện pháp tổ chức thực hiện thu ngân sách, điều hành chi ngân sách năm 2024 như Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu như sau:

1. Tiếp tục giữ nguyên quy định về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu và phân cấp nhiệm vụ chi các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2025; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 theo Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024 và các năm tiếp theo.

2. Tập trung đồng bộ, hiệu quả, quyết liệt các giải pháp để hoàn thành và vượt kế hoạch của Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Tăng cường chỉ đạo, xây dựng các giải pháp, triển khai thực hiện thu ngân sách Nhà nước đảm bảo tiến độ, tổng mức, cơ cấu thu; đẩy mạnh biện pháp thu nợ đọng thuế, hạn chế tối đa nợ mới phát sinh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm thuế; cải cách, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính. Tiếp tục tăng cường phối hợp các Bộ, ngành Trung ương để xử lý, tháo gỡ các vấn đề vướng mắc đối với các khoản thu ngân sách.

3. Trên cơ sở tiến độ thu điều hành chi ngân sách Nhà nước trong phạm vi dự toán được giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; triệt để tiết kiệm các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài để dành nguồn lực bố trí các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, dự phòng cho các trường hợp đột xuất cấp bách; tập trung chỉ đạo giải ngân vốn đầu tư công, xử lý

nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao, giải ngân vốn đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước..

4. Bố trí chi thường xuyên để đảm bảo nguồn cải cách tiền lương theo quy định; trong đó: đối với các đơn vị cấp tỉnh bố trí, sử dụng một phần nguồn cải cách tiền lương còn dư của đơn vị để thực hiện; đối với các địa phương chủ động, bố trí sử dụng nguồn cải cách tiền lương của địa phương theo phân cấp; phần còn thiếu, ngân sách cấp tỉnh sẽ cấp bổ sung, hỗ trợ các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện theo quy định. Đảm bảo kinh phí thực hiện hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ. Đồng thời, tiếp tục thực hiện chính sách tạo nguồn để cải cách tiền lương theo quy định.

5. Phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước theo thứ tự ưu tiên đã được quy định tại Luật Đầu tư công, các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh. Bố trí vốn để hoàn trả cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, vốn cho 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án liên vùng theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tăng cường công tác quản lý đầu tư từ ngân sách Nhà nước; thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư để đảm bảo thực hiện đầu tư đúng quy hoạch, kế hoạch đã duyệt; tập trung bố trí vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án quan trọng, các dự án trọng điểm đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tập trung chỉ đạo xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi và đôn đốc các nhà đầu tư triển khai các dự án đảm bảo tiến độ. Kiểm soát chặt chẽ tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định. Quyết định đầu tư dự án phải xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn và phù hợp với kế hoạch đã giao. Đẩy nhanh tiến độ triển khai, giải ngân các nguồn vốn, công tác quyết toán vốn đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết:

a) Giao chi tiết nhiệm vụ thu, chi cho các ngành, các địa phương, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành;

b) Đối với các nhiệm vụ chi đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước cấp tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

c) Đối với các nhiệm vụ chi đột xuất thuộc lĩnh vực quốc phòng - an ninh, các cơ quan đảng và các nhiệm vụ chi thường xuyên đột xuất, phát sinh của các đơn vị, địa phương chưa được giao dự toán đầu năm: Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nguồn kinh phí và khả năng cân đối ngân sách để quyết định bố trí, hỗ trợ kịp

thời, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất;

d) Đối với nguồn kinh phí trong dự toán bố trí cho các nội dung gắn với các mục tiêu tại Nghị quyết này nhưng chưa phân bổ đầu năm (không bao gồm các nhiệm vụ chi thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định): Căn cứ nguồn kinh phí và khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất trước khi quyết định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất;

đ) Đối với nguồn vốn (bao gồm vốn đầu tư phát triển và sự nghiệp) thực hiện 03 chương trình MTQG: Căn cứ nguồn kinh phí và khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ các nguyên tắc tiêu chí tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết để triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

2. Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp có tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất phương án phân bổ, sử dụng số tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh và các quy định hiện hành.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- TTr Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH2.

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng